

ẢNH HƯỞNG CỦA PHẬT GIÁO NAM TÔNG TRONG VĂN HÓA ỨNG XỬ VỢ - CHỒNG CỦA NGƯỜI KHMER Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

NGUYỄN THỊ TUYẾT LOAN
Trường Đại học Trà Vinh

Nhận bài ngày 15/3/2022. Sửa chữa xong 26/3/2022. Duyệt đăng 04/4/2022.

Abstract

Southern Buddhism has profound effects on the Khmer in Mekong Delta's cultural, physical and spiritual life, especially behavioral culture in general and familial behavior in particular. Being imbued with the humanity of Buddhist ethics through the Five precepts, and the Buddha's behavioral culture,... in the cultural behavior between the members of a Khmer family, unique characteristics are formed. Among these, the behavior between a Khmer married couple is built on the foundation of love, faithfulness, and equal treatment. Via this article, the author generalizes the Southern Buddhism's conceptions of behavior and its impact on the Khmer's matrimonial behavior in Mekong Delta. Based on these grounds, the author describes the specific expressions in the Khmer matrimonial behavior, bearing Buddhist hallmarks. Such behavioral criteria not only constitute the moral origin of each Khmer family in Mekong Delta, but also contribute the uniqueness of Khmer culture to the stream of our national culture.

Keywords: Southern Buddhism, the Khmer, Mekong Delta, behavioral culture.

1. Đặt vấn đề

Trong quá trình sinh sống tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long, người Khmer đã gìn giữ và phát huy hệ thống tín ngưỡng, tôn giáo, lễ hội, ngôn ngữ, hành vi ứng xử,... mang đậm màu sắc Phật giáo Nam tông. Phật giáo Nam tông trở thành tôn giáo chính của người Khmer vùng Đồng bằng sông Cửu Long, do đó được gọi là Phật giáo Nam tông Khmer. Các giá trị cốt lõi của Phật giáo đã hòa quyện và trở thành linh hồn của nền văn hóa của người Khmer. Chính vì vậy, nghiên cứu về văn hóa của người Khmer ở Đồng bằng sông Cửu Long phải đặt trong mối quan hệ mật thiết với Phật giáo Nam tông. Trong đó, quan niệm và cách thức giao tiếp, ứng xử giữa các cá nhân trong cộng đồng, giữa cá nhân với thế giới tự nhiên biểu hiện rõ sự ảnh hưởng này.

Triết lý nhân sinh của Đạo Phật đã thấm nhuần, đi sâu vào tư tưởng, đời sống và trở thành tài sản quý giá của người Khmer Đồng bằng sông Cửu Long. Họ cho rằng con người và tất cả chúng sinh đều có Phật tánh và cần được tôn trọng, đối xử bình đẳng. Chính vì vậy, ta thấy người Khmer ở đây có tính cách ôn hòa, nhân ái, dung dị, chất phác và luôn khát vọng hướng tới sự yên bình, hòa thuận trong cuộc sống. Với tính cách đó, trong giao tiếp ngoài xã hội cũng như trong phạm vi gia đình, người Khmer luôn có biểu hiện khiêm nhường, lịch thiệp và tử tốn, mang dáng dấp của một phật tử. Về ứng xử trong gia đình nói chung, có hai quan hệ trụ cột là quan hệ vợ - chồng và quan hệ cha mẹ - con cái. Trong phạm vi bài nghiên cứu này, bài viết tập trung bàn luận vấn đề văn hóa ứng xử giữa vợ - chồng trong gia đình người Khmer ở Đồng bằng sông Cửu Long dưới sự ảnh hưởng trực tiếp từ văn hóa Phật giáo.

Email: bachlienscl@gmail.com

tộc bên chồng. Đối với bạn bè, khách của chồng cũng cần phải đối đãi chân tình và đúng lễ nghĩa, có như vậy mới giúp chồng giữ được mối quan hệ tốt đẹp trong gia đình, thân tộc và được bạn bè yêu kính.

Trong Gia huấn ca nữ của người Khmer có đoạn: *“Chồng là người kiếm của cải đem về, vợ thì cất giữ, lời dạy xưa xưa đã ghi chép lại cho con cho cháu mỗi người nên nhớ. Mẹ nâng giá trị của đất, vợ giúp chồng tiến bộ, dù cái nết có thiếu thì có vợ giỏi giang, gia đình cũng vững vàng”* (Trích phỏng vấn Thạc sĩ Danh Mến, giảng viên Trường Trung cấp Pali Sóc Trăng).

Vi thể, người đàn ông Khmer không đặt nặng vấn đề hình thức bên ngoài hay gia thế của người phụ nữ mà họ cưới làm vợ. Họ đặc biệt mong muốn có được người vợ biết vén khéo, tiết kiệm, biết gìn giữ tài sản, tiền của do chồng vất vả tạo nên, không phung phí và sống tri túc để xây dựng gia đình no ấm, đủ đầy. Biết khéo quán xuyến mọi công việc gia đình là yếu tố giúp người phụ nữ bình đẳng hơn trong mối quan hệ vợ chồng. Ngoài việc nội trợ, chăm sóc dạy dỗ con cái, tùy theo năng lực mà người vợ có thể đảm trách những phần việc quan trọng khác như giúp chồng chăm lo việc ruộng rẫy, kinh doanh, sản xuất, quản lý tài sản, giao tiếp,... Những bổn phận, trách nhiệm trên vừa là yêu cầu của xã hội Khmer đặt ra để làm chuẩn mực đạo đức cho người đàn ông và phụ nữ trong đời sống hôn nhân, vừa là nền tảng để người chồng và người vợ xây dựng nguyên tắc ứng xử phù hợp để vun đắp tình cảm và hạnh phúc gia đình bền vững.

Do ảnh hưởng sâu sắc văn hóa Phật giáo nên trong lễ cưới của người Khmer ở Đồng bằng sông Cửu Long từ xưa đến nay vẫn lưu truyền phong tục kể về điển tích Nàng Visākha cho cô dâu nghe sau nghi thức buộc chỉ cổ tay. Khi kể về nàng Visākha các vị Achar đặc biệt quan tâm giải thích và căn dặn cô dâu ghi nhớ mười điều bá hộ Dhananjaya răn dạy nàng Visākha. Mười điều răn đó đã thực sự đi vào nhận thức, hành vi của người phụ nữ Khmer, để giúp họ giữ gìn sự hòa thuận yên ấm, hạnh phúc trong gia đình.

Bên cạnh ảnh hưởng từ triết lý Phật giáo, văn hóa ứng xử của người Khmer còn được tác động trực tiếp từ nhân cách, nếp sống của người tu trì Phật giáo. Do hoàn cảnh lịch sử của cộng đồng người Khmer ở Đồng bằng sông Cửu Long, nhất là ở thời kỳ mà hệ thống nhà trường chưa hình thành, việc trao truyền kinh nghiệm diễn ra trong gia đình, cộng đồng và chủ yếu là nhà chùa. Sư tăng Phật giáo Nam tông Khmer bấy giờ được xem là đội ngũ trí thức của xã hội. Do đó họ có vai trò là người thầy dạy chữ, thầy thuốc được cộng đồng tín nhiệm. Nhà chùa không chỉ là nơi sinh hoạt tôn giáo mà còn là nơi giáo dục, đào tạo về ngôn ngữ - chữ viết, văn hóa truyền thống và tri thức dân gian cho con em trong phum, sóc. Do thực hiện tốt những chức năng giáo dục, làm tròn bổn phận giữa đạo và đời nên các vị sư luôn được cộng đồng kính trọng. Các vị sư Khmer đã góp phần quan trọng vào việc duy trì, phát triển các giá trị đạo đức xã hội, là tấm gương về đạo đức, lối sống để cộng đồng noi theo. Trong văn hóa của người Khmer, con trai có “Tập tục đi tu báo hiếu”. Sau thời gian tu học tại chùa, các vị sư này có thể chọn con đường xuất tu hoặc phát tâm hiến dâng cuộc đời mình cho việc đạo. Dù là xuất tu trở về cuộc sống đời thường, hay tiếp tục tu hành thì những vị tu sĩ này đều luôn ý thức phải mang những điều cao cả trong giáo lý Phật giáo và tri thức xã hội được kế thừa, tu học trong nhà chùa để chia sẻ và hướng dẫn cộng đồng thực hành, góp phần làm cho xã hội tốt đẹp hơn.

Mặt khác, theo truyền thống Phật giáo Nam tông Khmer không có nữ giới xuất gia như nam giới (chỉ có nữ Phật tử, thọ 05 giới và những người tham gia tu thiền Vipassana (người Khmer gọi là tu thiếp) thì thọ 08 giới). Nhưng đối với người phụ nữ Khmer từ xưa đã rất coi trọng sự hài hòa giữa việc đời và việc đạo. Họ rất tích cực tham gia vào các hoạt động tôn giáo thuần túy của dân tộc mình. Trong thực tế, người phụ nữ Khmer vẫn thực hiện việc tu hành tại gia và thường xuyên đến chùa trong các ngày lễ Phật, được học giáo lý, nghe thuyết pháp tại chùa và một lòng hướng về Phật pháp để tu tâm dưỡng tính, làm việc thiện để tạo phước. Bên cạnh đó, người phụ nữ Khmer còn chịu ảnh hưởng tư tưởng Phật giáo từ người đàn ông trong gia đình (chồng, cha, anh,

Để gìn giữ hạnh phúc, sự bền chặt của gia đình thì vai trò của người phụ nữ, người vợ, người mẹ trong gia đình người Khmer là vô cùng quan trọng. Người phụ nữ Khmer rất coi trọng hạnh phúc và sự ổn định của gia đình, luôn là người giữ lửa cho gia đình lúc nào cũng ấm áp, yêu thương; biết ứng xử chừng mực để giữ gìn sự hòa thuận trong gia đình; thấu hiểu và sẵn sàng chia sẻ với chồng các phần việc gia đình, những gánh nặng, vui buồn trong cuộc sống, giúp người chồng yên tâm làm tốt vai trò của người đàn ông trong gia đình và xã hội.

Do đề cao vai trò của người phụ nữ trong gia đình, nên cộng đồng người Khmer đặc biệt quan tâm giáo dục người phụ nữ từ lúc nhỏ. Trước đây người Khmer có tục "Vào bóng mát" (Chôl - mlúp). Lễ này bắt đầu khi người con gái xuất hiện kinh nguyệt lần đầu, trong thời gian này người con gái được ở trong một buồng riêng, không được tiếp xúc với người ngoài; cô gái sẽ được học may vá, thêu thùa, nấu ăn... và được cha mẹ giảng dạy những điều trong Giáo huấn ca dành cho nữ giới (Chbăp Srây) để người con gái biết cách đối nhân xử thế sau khi có chồng) dành cho các thiếu nữ Khmer rèn giũa các đức tính và kỹ năng sống trước khi bước vào đời sống hôn nhân. Bên cạnh đó, cộng đồng Khmer cũng rất quan tâm đến việc giáo dục người phụ nữ thực hành theo các phẩm hạnh của nàng Visākha để góp phần gìn giữ hạnh phúc gia đình.

Thực hành mười điều răn trong sử tích nàng Visākha, nên người phụ nữ Khmer rất ý thức việc "Lửa ở ngoài đường đừng đem vào trong và lửa ở trong đường đừng đem ra ngoài", vì vậy họ khá kín tiếng giữ gìn "chuyện trong nhà", hiếm khi gây chuyện thị phi, tranh cãi trong hay ngoài gia đình, không đem chuyện ở bên ngoài vào gia đình để luận bàn hoặc đem những chuyện không hay trong gia đình nói cho người ngoài biết. Nếu là chuyện có liên quan cũng lựa chọn thời điểm hợp lý để nói ra. Họ cũng không đem những lời nói xấu hoặc chỉ trích cha mẹ chồng từ bên ngoài về thuật lại cho cha mẹ chồng nghe, hoặc đem những lời chê bai, chỉ trích của cha mẹ chồng đối với cha mẹ mình (hoặc với người nào đó) về kể lại cho cha mẹ mình (hoặc với người nào đó) nghe, để tránh sự cãi vã, gây mất lòng tin sui gia, gây mâu thuẫn với xung quanh. Đây là điều cấm kỵ mà người Khmer luôn nhắc nhở nhau.

Trong sinh hoạt hàng ngày người phụ nữ Khmer cũng rất quan tâm việc "Phải ăn đúng chỗ". Họ chú ý giữ gìn ý tứ, điều chỉnh hành vi trong ăn uống, đi đứng, nằm ngồi sao cho lịch sự và lễ phép (nghĩa là phải biết ăn đúng chỗ, ngủ đúng chỗ, ngồi đúng chỗ; nguyên văn phạn ngữ là "ăn cho bình yên, ngủ cho bình yên, ngồi cho bình yên"), biết kính trên, nhường dưới; khi ăn phải biết mình đang ăn với ai, ăn lúc nào, ăn nơi nào; biết ngủ và thức dậy vào giờ nào và phải giữ gìn ý tứ lúc ngủ (ngủ đúng nơi dành cho mình), nơi ngủ phải được dọn dẹp sạch sẽ, tươm tất; phải biết nhường chỗ cao ráo và đẹp cho cha mẹ ngồi, dù đứng hay ngồi bất kỳ nơi đâu phải giữ gìn ý tứ, ngay ngắn, đàng hoàng, phải nhìn trước sau và thể hiện sự tôn kính đối với người lớn và tôn trọng người xung quanh. Những đức tính trên không chỉ giúp cho những người vợ Khmer giữ gìn hòa khí, tạo được niềm tin, sự an tâm về một hạnh phúc bền vững cho người chồng trong gia đình của mình mà còn cho cả xã hội.

3. Kết luận

Kết hôn vừa là nhu cầu tự thân của mỗi người, nhưng cũng là trách nhiệm với gia đình và xã hội. Cuộc sống của đôi vợ chồng được gọi là hạnh phúc phải là cuộc sống viên mãn về tinh thần lẫn thể xác. Những lời dạy của Đức Phật về dành cho đôi vợ chồng về phương cách ứng xử, đối đãi, trách nhiệm với nhau trong đời sống hôn nhân đã đem đến nhiều lợi ích thiết thân cho những cộng đồng người theo Đạo Phật, trong đó có người Khmer Đồng bằng sông Cửu Long. Cách ứng xử theo tinh thần Phật giáo đã giúp cho các cặp vợ - chồng người Khmer có đời sống hòa thuận, biết nhường nhịn và yêu thương bằng tấm lòng từ bi, độ lượng và trong mối quan hệ thâm tình đó vợ - chồng luôn nâng đỡ, nhắc nhở nhau để rèn luyện thân tâm trong sạch theo tư tưởng Phật giáo. Từ đó giúp mỗi thành viên trong gia đình nâng cao ý thức và cư xử thận trọng từ ý niệm đến lời nói, hành vi, có trách nhiệm với cuộc sống của mình và xung quanh, không để sa ngã vào con đường tội lỗi và vi phạm đạo đức xã hội.